

Đầu tư cơ sở vật chất tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền trong giai đoạn hiện nay

Ngày nhận bài: 06/09/2025 | Ngày phản biện: 10/09/2025 | Ngày xuất bản: 29/09/2025

Tác giả: Nguyễn Đức Toàn (Học viện Báo chí và Tuyên truyền); Trương Thị Hằng (Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Tóm tắt: Trên thực tế, việc thường xuyên duy tu, sửa chữa tài sản, đầu tư cơ sở vật chất mới tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền (Học viện) trong thời gian qua đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu đặt ra, là yếu tố quan trọng góp phần xây dựng và phát triển Học viện cũng như thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao. Các quy định về đầu tư, quản lý tài sản đã được quan tâm nghiên cứu, xây dựng, sửa đổi để phù hợp với quy định chung của Nhà nước và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các biện pháp cụ thể để tăng cường đầu tư, tu chỉnh tài sản cũng liên tục được bổ sung, hoàn thiện, hướng tới việc sử dụng tài sản đúng công năng, tiết kiệm, hiệu quả và minh bạch. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác đầu tư cơ sở vật chất trong thời gian qua của Học viện cũng đã bộc lộ một số bất cập. Bài viết trình bày thực trạng kết quả đầu tư cơ sở vật chất tại Học viện thời gian qua, nêu những vấn đề còn tồn tại và đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm đổi mới công tác đầu tư cơ sở vật chất, phục vụ chiến lược phát triển Học viện trong giai đoạn mới.

1. Thực trạng đầu tư cơ sở vật chất tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Về tình hình tài sản hiện nay tại Học viện: Học viện thường xuyên đầu tư mua sắm, xây dựng, sửa chữa tài sản cố định (TSCĐ) và các công cụ dụng cụ (CCDC), đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học. **Tổng tài sản cố định** của Học viện trong giai đoạn 2021-2024 có sự biến động mạnh mẽ, chủ yếu là sự gia tăng của TSCĐ **hữu hình** (nhà cửa, phương tiện vận tải, máy móc thiết bị, bàn, ghế...), cho thấy sự đầu tư lớn vào các tài sản hạ tầng và công nghệ, góp phần cải thiện chất lượng giảng dạy, nghiên cứu và các dịch vụ hỗ trợ cho sinh viên. Sự thay đổi này phản ánh chiến

lược đầu tư của Học viện nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người học. Bên cạnh đó, năm 2024, thực hiện Tổng kiểm kê tài sản theo Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Học viện hiện có 2.418 tài sản với nguyên giá 3.147.197 triệu đồng và giá trị còn lại là 2.835.755 triệu đồng. **Tổng nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản là do** có sự tăng trưởng đột biến của năm 2024 so với năm 2023, với mức tăng lên đến **2.524.197 triệu đồng**, tương ứng với **381.92%**. Sự tăng trưởng mạnh mẽ này chủ yếu là do giá trị quyền sử dụng đất tăng đáng kể vào cuối năm 2024 khi điều chỉnh diện tích theo Quy hoạch 2019 và điều chỉnh đơn giá đất theo đơn giá năm 2023. **Như vậy**, với kết quả đầu tư xây dựng, sửa chữa nhà cửa, đất đai giai đoạn 2021-2024, các chỉ tiêu về diện tích đất, diện tích sàn xây dựng hàng năm tương đối ổn định, đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định hiện hành⁽¹⁾.

Bảng 1: Đầu tư cơ sở vật chất phục vụ hoạt động đào tạo tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền giai đoạn 2021-2024

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Diện tích đất (m ²)	56.199	56.199	56.199	56.490
2	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	46.475	46.475	46.475	46.475
3	Số lượng sinh viên hệ chính quy	9.193	9.234	9.250	9.220
4	Tổng diện tích đất/SV (m ²)/SV)	6,11	6,09	6,08	6,13

Nguồn: Báo cáo Ba công khai, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Về tình hình mua sắm, trang cấp mới tài sản, trang thiết bị tại Học viện:

Hàng năm, theo định kỳ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền xây dựng Dự toán ngân sách nói chung, dự toán mua sắm, sửa chữa, đầu tư xây dựng nói riêng gửi Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thẩm định, phê duyệt vào đầu năm ngân sách. Đơn vị triển khai công tác mua sắm, sửa chữa, xây dựng giai đoạn 2021-2024 theo các nhóm TSCĐ: Nhà cửa, phương tiện vận tải, máy móc thiết bị, bàn, ghế, đất đai và các

TSCĐ vô hình khác.

Bảng 2: Tổng hợp đầu tư, trang cấp tài sản tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền giai đoạn 2021-2024⁽²⁾

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Stt	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024	
		Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng
	<u>Tổng giá trị TSCĐ</u>	42.692.606	100	6.132.728	100	21.753.781	100	2.527.462.463	100
A	TSCĐ Hữu hình	40.160.853	94	6.132.728	100	21.753.781	100,00	44.699.358	1,77
1	Nhà cửa	26.458.225	65,88		0,00	13.252.636	60,92	24.604.736	55,04
2	Vật kiến trúc	7.905.344	19,68		0,00	1.080.383	4,97	0	0,00
3	Phương tiện vận tải		0,00	2.366.633	38,59	0	0,00	0	0,00
4	Máy móc thiết bị	4.950.423	12,33	3.766.095	61,41	5.063.929	23,28	16.061.522	35,93
5	TSCĐ khác (bàn, ghế, ...)	846.861	2,11		0,00	2.356.834	10,83	11.750	0,03
6	CCDC chưa đủ điều kiện ghi nhận TSCĐ		0,00		0,00		0,00	4.021.351	9,00
B	TSCĐ Vô hình	2.531.753	6	0	0	0	0	4.072.940	0,16
C	Đất							2.478.690.164	98,07

Nguồn: Báo cáo ba công khai, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Như vậy, hằng năm, Học viện đều đầu tư máy móc thiết bị và bàn, ghế, tủ.... phục vụ nhu cầu thiết yếu cho hoạt động đào tạo. Đối với nhà cửa, vật kiến trúc, do một số công trình kéo dài 2 hoặc 3 năm nên kinh phí quyết toán hàng năm tùy thuộc vào tiến độ thực hiện dự án. TSCĐ vô hình cũng tùy nhu cầu hàng năm nên Nhà trường cũng không đầu tư thường xuyên. Đối với đất đai, diện tích đất Học viện cơ bản không phát triển thêm nên giá trị tăng lên là do điều chỉnh đơn giá đất theo đơn giá năm 2023.

Về nguồn kinh phí đầu tư mua sắm, trang bị tài sản:

Trên cơ sở nguồn NSNN thường xuyên không giao tự chủ được cấp, Học viện cũng bố trí thêm các nguồn kinh phí khác để triển khai mua sắm, sửa chữa TSCĐ, đầu tư trang thiết bị, sửa chữa phòng học, khu vực ký túc xá, các phòng ban chức năng phục vụ nhu cầu học tập và nghiên cứu khoa học. Giai đoạn 2021-2024, đơn vị được Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh giao thực hiện 53 danh mục mua sắm, sửa chữa tài sản, thực hiện 100% kế hoạch được giao với tổng kinh phí 119.173 triệu gồm 41.400 triệu từ NSNN chiếm 34,74% và 77.773 triệu từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, nguồn thu sự nghiệp và một phần từ kinh phí Lào chiếm 65,26%⁽³⁾. Nhìn chung, danh mục tài sản mua sắm trong những năm gần đây bên cạnh một số tài sản truyền thống như máy tính phòng thực hành tin học, ngoại ngữ, các phòng chức năng; bàn ghế, máy in, máy photo phục vụ hoạt động đào tạo, một số TSCĐ đầu tư theo chiều hướng cải tiến các trang thiết bị dạy học, các khu lớp học dần dần được trang bị màn hình tương tác thay vì bảng truyền thống, đáp ứng nhu cầu cập nhật thông tin cho người học cũng như phát huy ứng dụng chuyển đổi số trong triển khai các bài giảng của giảng viên.

Bảng 3: Nguồn kinh phí đầu tư mua sắm, sửa chữa lớn tài sản cố định tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền giai đoạn 2021-2024

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Stt	Nội dung	Số thực hiện				
		Tổng số	Ngân sách thường xuyên không giao tự chủ		Nguồn khác: Quỹ phát triển hoạt động SN, Nguồn thu và KP Lào	
			Kinh phí	Tỷ trọng (%)	Kinh phí	Tỷ trọng (%)
1	Năm 2024: 11 Danh mục	48.772.298	17.848.552	36,60	30.923.746	63,40
2	Năm 2023: 15 Danh mục	21.622.444	7.588.459	35,10	14.033.986	64,90
3	Năm 2022: 10 Danh mục	6.085.928	1.003.465	16,49	5.082.463	83,51
4	Năm 2021: 17 Danh mục	42.692.607	14.959.969	35,04	27.732.638	64,96
	Tổng cộng	119.173.278	41.400.445	34,74	77.772.833	65,26

Nguồn: Ban kế hoạch - tài chính, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Về tình hình duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản, trang thiết bị học tập và nghiên cứu khoa học: Bên cạnh việc thực hiện các danh mục mua sắm, sửa chữa lớn theo danh mục được giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh giao, với nguồn kinh phí ngân sách thường xuyên giao tự chủ và các nguồn kinh phí tự chủ khác, Học viện cũng tiến hành duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa một số tài sản, nhằm duy trì và phát triển công năng của một số tài sản, trang thiết bị phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học, cụ thể:

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Stt	Nội dung	Tổng số	Ngân sách		Nguồn khác: Quỹ phát triển hoạt động SN, Nguồn thu và KP Lào	
			Kinh phí	Tỷ trọng	Kinh phí	Tỷ trọng
1	Năm 2024: 17 danh mục và một số tài sản khác	3.416.531	2.385.256	69,82	1.031.275	30,18
2	Năm 2023: 22 danh mục và một số tài sản khác	4.867.161	3.614.897	74,27	1.252.264	25,73
3	Năm 2022: 23 danh mục và một số tài sản khác	3.743.213	2.380.014	63,58	1.363.199	36,42
4	Năm 2021: 12 danh mục và một số tài sản khác	2.952.736	1.476.094	49,99	1.476.642	50,01
	Tổng	14.979.641	9.856.261	65,80	5.123.380	34,20

Nguồn: Ban Kế hoạch – Tài chính, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Trên cơ sở nguồn NSNN thường xuyên giao tự chủ, đơn vị cũng bố trí thêm các nguồn kinh phí tự chủ khác để triển khai duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên các TSCĐ, CCDC nhằm khắc phục nhanh chóng những hư hỏng nhỏ như các phòng học, khu vực ký túc xá, các phòng ban chức năng, các trang thiết bị cơ bản (Máy tính, máy in, máy photo...) phục vụ nhu cầu học tập và nghiên cứu khoa học, cụ thể: Giai đoạn 2021-2024, đơn vị triển khai thực hiện 74 công việc sửa chữa thường xuyên liên quan đến nhà cửa, vật kiến trúc và sửa chữa và thay thế một số trang thiết bị, TSCĐ, CCDC khác với tổng kinh phí 14.980 triệu gồm 9.856 triệu từ NSNN thường xuyên giao tự chủ chiếm 65,8 % và 5.123 triệu từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, nguồn thu sự nghiệp và một phần nhỏ từ kinh phí Lào chiếm 34,2%⁽⁵⁾. Với nguồn kinh phí hiện có, hàng năm, Học viện bố trí sắp xếp phù hợp với nhu cầu, đáp ứng duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời các TSCĐ và CCDC, một mặt đáp ứng nhu cầu sử dụng hiện tại, mặt khác, góp phần nâng cao tuổi thọ của các tài sản, nhờ đó, tiết kiệm được một khoản

kinh phí đáng kể trong thực hiện mua sắm, trang cấp mới tài sản.

Về công tác quy hoạch:

Bản vẽ Quy hoạch chi tiết 1/500 của Học viện đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 4989/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2019 với chức năng là hoạt động giáo dục đào tạo đại học. Với tổng diện tích khuôn viên Học viện là 56.350 m² được chia làm các khu vực chính là khu làm việc, học tập tại số 36 đường Xuân Thủy phường Dịch Vọng Hậu, khu vực ký túc xá và hoạt động thể thao, thể chất tại số 89 đường Nguyễn Phong Sắc, phường Dịch Vọng Hậu (nay là Phường Cầu Giấy, Hà Nội). Mục đích lập quy hoạch chi tiết 1/500 để đáp ứng điều kiện cần và đủ thi hành Luật đầu tư công số 49/2014/QH13 của Quốc Hội có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.

Tại bản vẽ quy hoạch chi tiết 1/500 cho khu vực làm việc, học tập ở số 36 đường Xuân Thủy và số 89 đường Nguyễn Phong Sắc đã thể hiện rõ và đáp ứng đầy đủ các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật phù hợp với tổng quan một trường đại học, quy mô đào tạo hiện tại 2.000 sinh viên chính quy/năm trong giai đoạn tầm nhìn đến 2030 và định hướng đến năm 2050 của Học viện, gồm cả về quy mô diện tích học tập, làm việc, ký túc xá, hệ thống giao thông, hệ thống hạ tầng và hệ thống vườn hoa, cây xanh và hoạt động ngoại khóa, thể dục, thể thao.

Về đội ngũ cán bộ làm công tác đầu tư, quản lý cơ sở vật chất:

Đội ngũ cán bộ là một trong những yếu tố quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả công tác đầu tư, quản lý cơ sở vật chất tại các cơ sở giáo dục đại học nói chung, Học viện Báo chí và Tuyên truyền nói riêng trên các mặt: Công tác lập kế hoạch, chiến lược; công tác xây dựng danh mục đầu tư, mua sắm, công tác thẩm định giá, công tác quản lý, bảo quản, sử dụng tài sản. Thực tế công tác đầu tư, quản lý tài sản hiện nay do một bộ phận cán bộ Văn phòng (trước đây là phòng Quản trị và quản lý KTX) và ban Kế hoạch - Tài chính thực hiện. Công việc khá phức tạp, từ khâu lập kế hoạch đầu tư, thẩm định giá, tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, nghiệm thu và thanh toán cho đến khâu tổ chức quản lý, sử dụng. Tuy nhiên, số lượng cán bộ chuyên trách cho lĩnh vực này còn khá ít và nhiều cán bộ không được đào tạo đúng chuyên môn. Mọi người đều phải chủ động học hỏi từ đồng nghiệp, sách vở và các khóa đào tạo ngắn hạn để đáp

ứng yêu cầu công việc.

2. Những vấn đề đặt ra trong công tác đầu tư cơ sở vật chất tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Bên cạnh những kết quả đạt được thông qua đảm bảo một số tiêu chí và nguyên tắc trong đầu tư cơ sở vật chất như: Tỷ lệ diện tích sàn/sinh viên, tỷ lệ phòng học, thiết bị đạt chuẩn; hiệu quả trong sử dụng cơ sở vật chất; tiêu chí về mức độ chuyển đổi số, học liệu số kết hợp nguyên tắc đồng bộ, hiện đại và trọng điểm; mức độ hài lòng của người học và giảng viên; nguyên tắc bền vững, phù hợp quy hoạch, minh bạch, tiết kiệm và công khai, công tác đầu tư cơ sở vật chất tại Học viện hiện nay vẫn còn tồn tại một số hạn chế, bất cập như sau:

- **Tỷ lệ diện tích sàn, diện tích phòng học, tiêu chuẩn thiết bị vẫn chưa thực sự đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người học:** Mặc dù diện tích sàn xây dựng, phòng học đã đáp ứng chuẩn quy định, song, vẫn chưa đáp ứng hết mọi yêu cầu ngày càng cao của người học, đặc biệt là đối với một số chuyên ngành đạt kiểm định (mức thu học phí cao hơn hệ đại trà nên sinh viên cũng có những đòi hỏi cao hơn về chất lượng giảng viên cũng như cơ sở vật chất), tiêu chuẩn thiết bị trong giai đoạn giáo dục 4.0 và sự phát triển không ngừng của trí tuệ nhân tạo.

- **Công tác đầu tư cơ sở vật chất vẫn chưa đáp ứng được nguyên tắc đồng bộ, hiện đại và trọng điểm:** Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong việc bố trí nguồn lực cho công tác đầu tư cơ sở vật chất trong thời gian qua, tuy nhiên, một số trang thiết bị phục vụ học tập, sinh hoạt của sinh viên vẫn chưa thực sự đồng bộ, hiện đại so với những nhu cầu, mong muốn ngày càng cao của người học và xã hội. Hàng năm, Học viện vẫn dành một nguồn lực đáng kể cho công tác xây dựng, mua sắm, duy tu, bảo dưỡng tài sản, song, với sự phát triển hiện đại của đất nước và thế giới, những tài sản hiện có của Học viện như phòng học, ký túc xá, trang thiết bị khu vực giảng đường vẫn còn khá khiêm tốn so với một số trường đại học khác tại Hà Nội. Đây cũng là một trong những trở ngại của nhiều thế hệ lãnh đạo Học viện.

- **Hiệu quả trong đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất hiện tại vẫn còn một số bất cập:** Một số tài sản còn bố trí, sắp xếp chưa phù hợp nên chưa phát huy hết tác dụng của tài sản; công tác bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản chưa kịp thời cũng làm cho tuổi

thọ các tài sản giảm đi. Nhiều tài sản tại các đơn vị không còn nhu cầu sử dụng nhưng công tác chuyển nhượng còn khó khăn, đặc biệt do tâm lý tài sản được trang cấp phải là tài sản mới nên các cá nhân, đơn vị cũng không hào hứng với một số tài sản chuyển nhượng từ đơn vị khác, do đó, một số tài sản không được sử dụng đúng công năng, thậm chí bỏ không gây lãng phí. Hạn chế trong hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất còn thể hiện trong việc bố trí kinh phí, lựa chọn các danh mục đầu tư hàng năm chưa thật sự hợp lý do nhiều yếu tố, từ kinh phí được bố trí đến công tác thanh lý tài sản chưa kịp thời, khiến một số danh mục được giao chưa đáp ứng đề xuất của các đơn vị, một số tài sản thuộc các gói mua sắm tập trung chưa đáp ứng nhu cầu của các đơn vị sử dụng nên cũng chưa phát huy hết hiệu quả. Một số nội dung sửa chữa, mua sắm vẫn còn tình trạng chưa đánh giá tổng thể trước khi thực hiện, dẫn đến một số nội dung công việc bị chống chéo hoặc phá bỏ để làm lại gây lãng phí, chưa hiệu quả trong sử dụng nguồn lực cho đầu tư cơ sở vật chất.

- Mức độ hài lòng của người học và giảng viên cũng chưa thật sự cao: Công tác mua sắm, quản lý, duy tu, bảo dưỡng tài sản hàng năm thực hiện thường xuyên và đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận, tuy nhiên, công tác sửa chữa, bảo dưỡng, duy tu tài sản vẫn chưa thật sự đáp ứng kịp thời nhu cầu của người dùng. Nhiều tài sản cũ, hư hỏng còn chờ thời gian sửa chữa, khắc phục, ảnh hưởng đến việc tạo môi trường học tập tích cực và chất lượng giờ giảng.

- Một số tồn tại trong Quy hoạch chi tiết 1/500: Quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt trên cơ sở quy mô tạm tính 2.000 sinh viên/năm. Vì thế, trong quy hoạch đó còn nhiều bất cập như quy mô chiều cao của các khối nhà lớp học, làm việc (cao nhất là 10 tầng). Như vậy sẽ là hơi thấp so với mặt bằng chung kiến trúc đô thị xung quanh, làm tăng kinh phí đầu tư, tăng mật độ xây dựng, chiếm chỗ của các khu nhà chức năng cần thiết khác và cũng làm giảm nhu cầu của các khu vực chức năng khác như khu vực vườn hoa, cây cảnh, chỗ để xe... Ngoài ra, mật độ xây dựng của một số nhà chức năng tại các khu đất xen kẹt (lẫn trong khu dân cư) quá thấp (khoảng 40%) không phù hợp với cảnh quan hiện trạng, quá cứng nhắc theo quy định của nhà nước.

- Một số tồn tại trong thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất, công tác thanh lý tài sản: Trong thời gian qua, Học viện đã tiến hành sắp xếp lại một số cơ sở nhà đất để bàn giao lại cho địa phương, tuy nhiên hiện tại vẫn còn 02 cơ sở

nhà, đất tại quận Thanh Xuân (cũ) vẫn chưa hoàn thành xong công tác bàn giao về địa phương, do đó, cũng gây khó khăn trong công tác quản lý, sử dụng tài sản nói chung của Học viện. Việc thanh lý tài sản thực hiện theo các quy định hiện hành, tuy nhiên, việc tiến hành thanh lý các tài sản hư hỏng, chậm tiến độ cũng ảnh hưởng đến việc thuyết minh các danh mục mua sắm tài sản hàng năm gửi Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phê duyệt.

3. Một số giải pháp cơ bản nhằm đổi mới công tác đầu tư cơ sở vật chất tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Phát huy những kết quả đạt được, từng bước khắc phục những hạn chế còn tồn tại để nâng cao chất lượng đầu tư cơ sở vật chất tại Học viện trong thời gian tới góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học là một trong những nội dung trọng tâm trong chiến lược phát triển Học viện. Một số nội dung quan trọng cần triển khai trong thời gian tới:

- Tăng cường huy động các nguồn lực tài chính cho đầu tư cơ sở vật chất: Hiện nay, từ kinh phí đầu tư xây dựng, mua sắm mới đến duy tu, bảo trì, sửa chữa tài sản của Học viện đều từ nguồn NSNN hoặc một số nguồn khác (Nguồn thu sự nghiệp, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, một phần nhỏ kinh phí Lào...), rất ít tài sản được trang cấp bởi các nguồn xã hội hóa từ các doanh nghiệp, cá nhân. Với bề dày truyền thống gần 60 năm, Học viện có rất nhiều thế hệ cựu học viên, sinh viên, các đối tác trong hợp tác đào tạo, đầu tư cơ sở vật chất, giao dịch tài chính như hệ thống các ngân hàng trả lương cho cán bộ, giảng viên; các ngân hàng thu hộ học phí các hệ đào tạo; các doanh nghiệp xây dựng, thương mại, các doanh nghiệp có thành viên trong Hội đồng trường... Thực tế cho thấy, nhiều cơ sở GDĐH công lập ở nước ta được tài trợ các khu giảng đường, phòng thí nghiệm, trang thiết bị học tập... từ các tổ chức, cá nhân có hợp tác với nhà trường như: Hội cựu học viên, sinh viên; các ngân hàng thu hộ học phí, các doanh nghiệp cơ sở dụng học viên, sinh viên được đào tạo từ các trường... Trong thời gian tới, Đảng ủy, Ban Giám đốc cần có chủ trương cụ thể để các bộ phận chức năng liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết, làm việc với các đối tác để huy động tối đa các nguồn tài trợ cho đầu tư cơ sở vật chất, góp phần hiện đại hóa, đồng bộ hệ thống cơ sở vật chất hiện có của Học viện.

Bên cạnh đó, có thể nghiên cứu phương án hợp tác với các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực đào tạo của Học viện để tận dụng cơ sở vật chất của các tổ chức, doanh nghiệp cho học viên, sinh viên thực hành, thực tập nghề nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo, đồng thời cũng là hoạt động quảng bá, giới thiệu về Học viện với các tổ chức, doanh nghiệp.

- Nghiên cứu, nâng cao khả năng tự chủ tài chính của đơn vị: Hiện nay, theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Học viện Báo chí và Tuyên truyền thuộc loại 2, nhóm 3 - các đơn vị tự chủ từ 30% đến dưới 70% chi thường xuyên. Đối với nhóm này, cũng có một số hạn chế trong quyết định các vấn đề tài chính nói chung, nguồn kinh phí cho đầu tư cơ sở vật chất nói riêng, do đó, cũng phần nào ảnh hưởng đến các kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất của Học viện. Vì vậy, trong thời gian tới, Ban Giám đốc cùng các đơn vị chức năng nghiên cứu, tăng mức độ tự chủ tài chính để chủ động hơn trong bố trí nguồn lực cũng như triển khai các quyết định đầu tư cơ sở vật, giúp hệ thống cơ sở vật chất của Học viện ngày càng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng nhu cầu học tập và giảng dạy.

- Điều chỉnh quy hoạch phù hợp với sự phát triển chung của ngành và của Học viện. Hiện tại Học viện đã có bản vẽ quy hoạch chi tiết 1/500 được phê duyệt, tuy nhiên với bản quy hoạch hiện tại, số tầng các khu nhà học, làm việc còn hơi thấp so với mặt bằng chung trong khu vực, do đó, về mặt lâu dài, để đáp ứng nhu cầu phòng học, phòng làm việc, phòng thực hành, thư viện, khu nhà ở của học sinh, sinh viên, Học viện cần sớm tiến hành điều chỉnh số tầng các tòa nhà cũng như mật độ các tòa nhà để vừa đảm bảo quy mô đào tạo ngày càng phát triển, phù hợp với cảnh quan, vừa tiết kiệm được diện tích đất cũng như tiết kiệm kinh phí xây dựng. Điều chỉnh quy hoạch không chỉ dừng lại ở việc xây dựng các tòa nhà, các bộ phận chứng năng cần tính toán cả hệ thống các tài sản ngầm: đường điện, nước, viễn thông... sao cho đáp ứng vận hành đủ các tòa nhà, tránh tình trạng khi tòa nhà đi vào sử dụng vẫn phải bổ sung, điều chỉnh, chắp vá, vừa lãng phí nguồn lực, vừa mất thẩm mỹ.

- Tăng cường hơn nữa việc duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, kịp thời để nâng cao tuổi thọ của cơ sở vật chất. Cơ sở vật chất càng sử dụng lâu càng xuống cấp và cần sự kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ. Công tác duy tu, bảo dưỡng và sửa

chữa thường xuyên hiện tại của Học viện đang duy trì rất tốt, đảm bảo cơ sở vật phục vụ nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học, song hàng năm, Học viện cần tiến hành khảo sát, xây dựng kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế kịp thời hơn nữa để đáp ứng nhu cầu của các đơn vị sử dụng. Đặc biệt, một số tài sản ở các phòng học đã cũ, tần suất sử dụng liên tục nên việc bảo trì, sửa chữa, thay thế thiết bị cần nhanh chóng, kịp thời để đảm bảo các phòng học luôn luôn trong trạng thái sẵn sàng, không ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng giờ giảng cũng như hạn chế những phản hồi không tích cực của học viên, sinh viên về cơ sở vật chất của nhà trường.

- Lập kế hoạch xây dựng, mua sắm, bảo dưỡng cơ sở vật chất khoa học định hướng trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ và hiện đại. Để đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu của người học cũng như tương xứng với sự phát triển không ngừng của đất nước, đặc biệt là trong giai đoạn chuyển đổi số hiện nay, Học viện cần xây dựng kế hoạch xây dựng nhà cửa, mua sắm, bảo dưỡng cơ sở vật chất ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, xây dựng các danh mục đầu tư tài sản theo thứ tự ưu tiên theo các tiêu chí trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo các tài sản xây dựng theo đúng quy hoạch hiện có, các tài sản mua sắm khác phải phù hợp với thiết kế, nhu cầu của các đơn vị song vẫn phải đảm bảo tính đồng bộ trong tổng thể tài sản của Học viện. Đối với các tài sản là máy móc, trang thiết bị rất nhanh lỗi thời, không phù hợp với xu thế, chính vì vậy, khi đầu tư trang cấp nên tính toán cẩn thận và trang cấp những module mới, hạn chế mua các tài sản lưu kho từ các năm trước để đảm bảo tính hiện đại, phù hợp với các thiết bị khác trong cùng hệ thống.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng trang thiết bị phục vụ đào tạo nhằm nâng cao sự cạnh tranh đối với các trường đại học trong cả nước. Trong bối cảnh hiện nay, giáo dục đại học muốn phát triển thì phải cạnh tranh. Bên cạnh việc cạnh tranh về chất lượng đào tạo, nguồn nhân lực, dịch vụ hỗ trợ sinh viên... thì cơ sở vật chất, trang thiết bị cũng là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự lựa chọn của người học. Đặc biệt, trong xã hội phát triển, khi mà người học có đầy đủ tiện nghi thì yêu cầu một cơ sở giáo dục đại học có cơ sở vật chất hiện đại, diện tích khuôn viên rộng rãi, sạch đẹp, phòng học, các khu thư viện, thực hành tiện nghi, đầy đủ và hiện đại là một trong những tiêu chí được cân nhắc khi lựa chọn môi trường học tập. Vì vậy, Học viện nên xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn trong việc bố trí kinh phí đầu tư mới, sửa chữa, thay thế các trang thiết bị đã

hết khả năng sử dụng hoặc lạc hậu, không còn phù hợp với nhu cầu thực tế, phấn đấu mỗi năm xây dựng và triển khai những danh mục đầu tư lớn, đáp ứng nhu cầu hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Tiếp tục duy trì việc minh bạch, tiết kiệm, công khai và hiệu quả trong công tác đầu tư cơ sở vật chất. Hệ thống văn bản pháp luật về quản lý tài chính, về công tác đấu thầu trong đầu tư, mua sắm tài sản ngày càng hướng tới minh bạch, tiết kiệm, công khai nhằm tăng năng lực trong quản lý Nhà nước, do đó, Học viện tiếp tục duy trì và thực hiện nghiêm các quy định trong hoạt động đấu thầu qua mạng, ký hợp đồng và các văn bản liên quan trên cổng thông tin đấu thầu quốc gia, thực hiện nghiêm các quy định trong luật ngân sách, các yêu cầu của cơ quan kiểm soát chi, cơ quan quản lý tài chính để đảm bảo tính công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả trong quản lý tài chính nói chung, trong đầu tư cơ sở vật chất nói riêng. Việc duy trì minh bạch, tiết kiệm, công khai và hiệu quả còn thể hiện trong việc báo cáo định kỳ, công khai trên hệ thống website của Học viện, các webside của các bộ ngành theo hướng dẫn của các cơ quan tài chính cấp trên về việc đầu tư cơ sở vật chất. Thực hiện tốt việc minh bạch, tiết kiệm, công khai và hiệu quả góp phần tiết kiệm kinh phí để đầu tư, trang cấp thêm các tài sản khác cũng như lắng nghe phản hồi từ cán bộ, giảng viên, người học về những tài sản được trang cấp để ngày càng hoàn thiện hơn trong công tác đầu tư cũng như quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, đầu tư đúng trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, lãng phí.

Bên cạnh các giải pháp cơ bản trên, các giải pháp về tăng cường công tác quản lý, nâng cao trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản cũng hết sức cần thiết và cần được tiến hành kịp thời, như: Tăng cường quản lý, giám sát chất lượng các công trình từ khâu khảo sát, thiết kế đến quá trình thi công; sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong quy chế quản lý tài sản; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung quản lý, sử dụng cơ sở vật chất đối với tất cả các cá nhân, đơn vị để nâng cao hiệu quả sử dụng các tài sản hiện có; đẩy nhanh công tác bàn giao một số cơ sở vật chất không còn sử dụng về địa phương theo quy định; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác đầu tư, quản lý tài sản tại đơn vị.

Tài liệu tham khảo

(1), (2), (3), (4) Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2021-2024), Báo cáo ba công khai, Hà Nội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2024), Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT ngày 05/02/2024 về chuẩn cơ sở giáo dục đại học, Hà Nội.
2. Chính phủ (2021), Nghị định số 60/2021/NĐ-Cp ngày 21/06/2021 quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Hà Nội.
3. Chính phủ (2024), Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, Hà Nội.
4. Hoàng Anh Hoàng (2018), Quản lý tài sản công tại Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Luận án tiến sĩ kinh tế, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
5. Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2021-2024), Báo cáo ba công khai, Hà Nội.
6. Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2021-2024), Quyết định giao danh mục bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, Hà Nội.
7. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2021-2024), Quyết định giao danh mục mua sắm, sửa chữa tài sản cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
8. Thủ tướng Chính phủ (2024), Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/03/2024 về việc phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, Hà Nội.
9. Nguyễn Đức Toàn (2013), Thực trạng và giải pháp huy động các nguồn lực tài chính cho đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học tại Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Đề tài khoa học cấp cơ sở năm 2013, Hà Nội.
10. Trần Anh Trường (2021), Đầu tư phát triển cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục đại học công lập ở Việt Nam, Luận án tiến sĩ, đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
11. UBND thành phố Hà Nội (2019), Quyết định số 4989/QĐ-UBND ngày 10/09/2019 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Học viện Báo chí và Tuyên truyền, tại số 36 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Hà nội